

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4154/UBND-THNC
V/v tổng kết 10 năm thực hiện
Chỉ thị số 47-CT/TW ngày
25/6/2015 của Ban Bí thư Trung
ương Đảng

Đồng Nai, ngày 14 tháng 4 năm 2025

Kính gửi:

- Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Kế hoạch số 445-KH/TU ngày 01/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và chỉ đạo của Đảng ủy UBND tỉnh tại Văn bản số 307-CV/ĐU ngày 03/4/2025 về tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy (*File điện tử đính kèm*); Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch 8443/KH-UBND ngày 16/10/2015 của UBND tỉnh (**Bản sao gửi kèm**) và yêu cầu, đề cương báo cáo tại Kế hoạch số 445-KH/TU ngày 01/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng gửi Công an tỉnh **trước ngày 15/4/2025**.

2. Giao Công an tỉnh

Theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tham mưu Đảng ủy UBND tỉnh báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng trình UBND tỉnh **trước ngày 20/4/2025**.

Do nội dung gấp, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, THNC.



CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức

ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI
ĐẢNG ỦY ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số: 307-CV/ĐU

Đồng Nai, ngày 03 tháng 4 năm 2025

V/v thực hiện Kế hoạch số 445-KH/TU ngày
01/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 445-KH/TU ngày 01/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy (*File điện tử đính kèm*); Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, cơ quan liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch số 445-KH/TU ngày 01/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy; tham mưu Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh,
- Văn phòng UBND tỉnh,
- Lưu VT, ĐU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ


Võ Tấn Đức

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI

*

Số 445-KH/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đồng Nai, ngày 01 tháng 4 năm 2025

ĐẢNG ỦY UBND TỈNH

KẾ HOẠCH**ĐẾN**

Số: 677/Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015
của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng
đối với công tác phòng cháy, chữa cháy

Ngày: 02/4/2025

Chuyển:

Số và ký hiệu:

Căn cứ Kế hoạch số 296-KH/ĐUCA ngày 12/3/2025 của Đảng ủy Công an Trung ương về Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy” (viết tắt *Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư*); Công văn số 4139-CV/ĐUCA ngày 14/3/2025 của Đảng ủy Công an Trung ương về việc đề nghị phối hợp tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Đánh giá toàn diện kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH) trong các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Làm rõ những kết quả đạt được, ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân, từ đó kiến nghị, đề xuất những chủ trương giải pháp và đề ra phương hướng, nhiệm vụ tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư, Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư (viết tắt *Kết luận số 02-KL/TW của Ban Bí thư*) trong thời gian tới.

2- Việc tổng kết phải được tiến hành nghiêm túc từ cơ sở đến cấp tỉnh; bám sát nội dung Kế hoạch số 254-KH/TU ngày 28/5/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư; Kết luận số 02-KL/TW của Ban Bí thư và theo Đề cương hướng dẫn báo cáo của Đảng ủy Công an Trung ương về tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí

thư; đánh giá đầy đủ, toàn diện, khách quan, đúng thực chất hiệu quả thực hiện, đúng tiến độ thời gian đề ra.

3- Trên cơ sở tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư, nghiên cứu, kiến nghị, đề xuất với Ban Bí thư Trung ương Đảng những chủ trương, giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác PCCC và CNCH trên địa bàn tỉnh.

II- NỘI DUNG TỔNG KẾT

1- Đánh giá tình hình và kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong việc triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư; Kế hoạch số 254-KH/TU ngày 28/8/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC; Kế hoạch số 86-KH/TU ngày 21/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy”; việc ban hành văn bản của các cấp ủy, tổ chức đảng để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PCCC và CNCH; việc kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên đối với cấp dưới và cấp ủy cơ sở đối với từng đảng viên.

2- Tập trung đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được nêu tại Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư; Kết luận số 02-KL/TW của Ban Bí thư; Kế hoạch số 254-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư; Kế hoạch số 86-KH/TU ngày 21/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy”.

3- Đánh giá, làm rõ những chuyển biến trong công tác PCCC và CNCH từ khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 254-KH/TU ngày 28/8/2015 và Kế hoạch số 86-KH/TU ngày 21/10/2021 cho đến nay. Những việc làm được, chưa làm được trong triển khai thực hiện; những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp và những vấn đề cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW trong thời gian tới.

III- THỜI GIAN, HÌNH THỨC TỔNG KẾT

1- Thời gian tổng kết: Mốc số liệu tổng kết tính từ ngày 15/7/2015 đến ngày 14/3/2025.

2- Hình thức tổng kết: Các cấp ủy, tổ chức đảng tiến hành tổng kết bằng hình thức phù hợp với tình hình thực tiễn từng cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả.

IV- VỀ CÔNG TÁC CHUẨN BỊ PHỤC VỤ ĐOÀN CÔNG TÁC ĐẢNG ỦY CÔNG AN TRUNG ƯƠNG KHẢO SÁT VIỆC TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 47-CT/TW CỦA BAN BÍ THƯ

1- Đơn vị khảo sát của Đoàn công tác Trung ương

Chọn Đảng ủy Công an tỉnh và Thành ủy Biên Hòa là đơn vị khảo sát để phục vụ công tác khảo sát của Đoàn công tác do Đảng ủy Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chủ trì, phối hợp Văn phòng Đảng ủy Công an Trung ương và Đảng ủy V03 khảo sát việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW và Kết luận số 02-KL/TW của Ban Bí thư.

2- Thời gian khảo sát: dự kiến trong tháng 4/2025 (thời gian cụ thể sẽ có thông báo sau).

3- Nội dung khảo sát

- Đánh giá việc quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW và Kết luận số 02-KL/TW của Ban Bí thư; vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị và Công an các cấp trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Đánh giá kết quả tham mưu, quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW và Kết luận số 02-KL/TW của Ban Bí thư; việc ban hành các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo triển khai thực hiện; công tác tham mưu xây dựng, hoàn thiện cơ sở pháp lý về PCCC và CNCH trên địa bàn tỉnh; công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về PCCC và CNCH; công tác xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC và CNCH; Công tác thẩm duyệt, nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy; công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; công tác xã hội hóa, đầu tư cơ sở vật chất và xây dựng lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các cấp ủy trực thuộc tỉnh, các ban đảng tỉnh căn cứ Kế hoạch này tiến hành tổng kết (*kèm theo đề cương hướng dẫn*) và gửi báo cáo tổng kết về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Đảng ủy Công an tỉnh*) **trước ngày 10/4/2025**. Riêng Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh và Ban Thường vụ Thành ủy Biên Hòa chủ động chỉ đạo thực hiện thêm việc chuẩn bị chu đáo nội dung, tài liệu, báo cáo phục vụ Đoàn công tác khảo sát của Đảng ủy Công an Trung ương đảm bảo theo quy định.

2- Giao Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan phục vụ chu đáo Đoàn công tác của Trung ương khảo sát tại tỉnh; đồng thời, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy **trước ngày 20/4/2025** để báo cáo Trung ương theo quy định.

Nơi nhận:

- Các đ/c TVTU,
- Các cấp ủy trực thuộc tỉnh,
- Các ban đảng Tỉnh ủy,
- CP. VPTU-T5, A2,
- Lưu VPTU.

T5-M3N/KH445/40

T/M BAN THƯỜNG VỤ
ỦY MIỀN THƯỜNG VỤ



Đào Văn Phước

Đào Văn Phước



Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW, Kết luận số 02-KL/TW
(Kèm theo Kế hoạch số 445-KH/TU ngày 01/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội và những yếu tố tác động tới công tác PCCC và CNCH

1.1. Đánh giá khái quát tình hình phát triển kinh tế, xã hội

- Nêu rõ số đơn vị hành chính hiện nay: Số đơn vị hành chính (*cấp xã, cấp huyện*); diện tích; dân số; số lượng đô thị (*đô thị loại I, II...*).
- Chỉ tiêu tăng trưởng và phát triển kinh tế năm; sự phát triển các ngành nghề, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, lĩnh vực kinh tế trọng điểm, quá trình đô thị hóa tại địa phương liên quan đến công tác PCCC và CNCH.

1.2. Tổng số các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, cơ sở nguy hiểm về cháy, nổ (*phân loại cụ thể theo từng loại hình*)

- Tổng số cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC thuộc Phụ lục I, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và Nghị định 50/2024/NĐ-CP.
- Tổng số cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ thuộc Phụ lục II, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và Nghị định 50/2024/NĐ-CP.
- Tổng số cơ sở do cơ quan Công an quản lý thuộc Phụ lục III, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và Nghị định 50/2024/NĐ-CP.
- Tổng số cơ sở do UBND cấp xã quản lý thuộc Phụ lục IV, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và Nghị định 50/2024/NĐ-CP.

2. Tình hình cháy, nổ và công tác CNCH

2.1. Tình hình cháy, nổ

- Tổng số vụ cháy thuộc diện phải thống kê; thiệt hại do cháy gây ra trong giai đoạn 2015-2025 (*số người chết, số người bị thương, thiệt hại về tài sản ước tính thành tiền và số hecta rừng*). So sánh tăng/giảm với cùng kỳ giai đoạn 2005-2015 (*về số vụ, thiệt hại về người và tài sản*).

- Phân tích tình hình cháy:

- + Nguyên nhân;
- + Địa bàn (*thành thị, nông thôn, có phân chia theo tỷ lệ*);
- + Thành phần kinh tế (*nhà nước, tư nhân, liên doanh...*);
- + Loại hình cơ sở (*phân loại số vụ cháy nhà dân, số vụ cháy nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh, số vụ cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC (trừ nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh), số vụ cháy phương tiện giao thông, số vụ cháy rừng*).
- Tổng số vụ và thiệt hại do nổ gây ra trong giai đoạn 2015-2025; so sánh với cùng kỳ giai đoạn 2005-2015.

- Nguyên nhân.

2.2. Đánh giá tình hình cháy lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng

- Số vụ, tỷ lệ số vụ trên tổng số vụ cháy, tổng số thiệt hại của các vụ, tỷ lệ thiệt hại so với tổng thiệt hại của các vụ cháy.
- Phân tích (*đối tượng cơ sở xảy ra cháy; diện tích cháy trung bình một vụ cháy; thời điểm xảy ra cháy, nguyên nhân cháy...*).

2.3. Công tác CNCH

- Tổng số vụ tham gia CNCH trong giai đoạn 2015-2025 (*phân loại các tình huống sự cố, tai nạn theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP của Chính phủ*); so sánh với cùng kỳ giai đoạn 2005-2015.
- Số lượng CBCS và phương tiện tham gia CNCH.
- Phân tích tình hình CNCH (*thời gian, địa điểm, quy mô, nguyên nhân...*).
- Nhận xét, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác CNCH.

II. KẾT QUẢ THAM MƯU TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 47-CT/TW VÀ KẾT LUẬN SỐ 02-KL/TW

1. Việc tham mưu tổ chức phổ biến, quán triệt, ban hành các văn bản triển khai và theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW và Kết luận số 02-KL/TW

2. Kết quả đạt được trong tham mưu thực hiện 08 nhóm nhiệm vụ tại Chỉ thị số 47-CT/TW và Kết luận số 02-KL/TW

2.1. Về lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện chính sách pháp luật về PCCC và CNCH

2.2. Về lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC và CNCH

2.3. Về lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC và CNCH

2.4. Về lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC

- Xây dựng chiến lược, quy hoạch về PCCC và CNCH.
- Công tác quản lý nhà nước về PCCC trong đầu tư xây dựng.
- Công tác thanh tra, kiểm tra về PCCC.
- Công tác điều tra nguyên nhân và xử lý vi phạm về PCCC.

2.5. Về lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy

2.6. Về lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác CNCH

2.7. Về lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH và đầu tư ngân sách cho hoạt động PCCC và CNCH

- Xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH.
- Đầu tư ngân sách cho hoạt động PCCC và CNCH.
- Về phương tiện, thiết bị phục vụ chữa cháy và CNCH.

2.8. Về lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh xã hội hóa công tác PCCC và CNCH; hợp tác quốc tế; nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực PCCC và CNCH

- Về xã hội hóa công tác PCCC và CNCH.
- Về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCCC và CNCH
- Về nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực PCCC và CNCH.

3. Kết quả tham mưu thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được giao tại Quyết định số 1635/QĐ-TTg ngày 22/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kiến thức về PCCC cho mọi tầng lớp nhân dân; đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công tác PCCC và CNCH; phát hành cẩm nang, tờ rơi phổ biến kiến thức bảo đảm an toàn PCCC tới các hộ gia đình, người lao động.

- Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng tại địa phương trong việc xây dựng các tin, bài, phóng sự hướng dẫn các biện pháp PCCC và thoát nạn khi có sự cố cháy, nổ xảy ra.

- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên đẩy mạnh phát triển phong trào toàn dân PCCC theo phương châm bốn tại chỗ (lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, chỉ huy tại chỗ và hậu cần tại chỗ), gắn với xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Rà soát, củng cố và duy trì các điều kiện bảo đảm hoạt động của lực lượng dân phòng theo quy định (phần đầu đến năm 2020 đạt tỷ lệ 100% đơn vị cấp xã có đội dân phòng); thường xuyên tổ chức huấn luyện, nâng cao trình độ nghiệp vụ và trang bị phương tiện, dụng cụ chữa cháy, CNCH cho lực lượng này.

- Tổ chức kiện toàn Ban chỉ đạo PCCC và CNCH các cấp ở địa phương mình; chỉ đạo các Ban quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế, khu chế xuất, những cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC thành lập đội PCCC cơ sở, chuyên ngành theo quy định.

- Chỉ đạo tăng cường vận động, khuyến khích người dân tình nguyện tham gia công tác PCCC và CNCH; xây dựng các điển hình tiên tiến về thực hiện công tác PCCC tại địa bàn dân cư, khu công nghiệp, cơ quan, doanh nghiệp.

- Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Ngày toàn dân PCCC hàng năm.

- Tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Luật PCCC và các văn bản pháp luật có liên quan. Chỉ đạo xây dựng chiến lược PCCC, nhất là đối với địa bàn, công trình trọng điểm quốc gia, khu đô thị, khu dân cư tập trung, các khu công nghiệp, thương mại có nguy cơ cháy, nổ cao.

- Xây dựng phương án chuyển các cơ sở sử dụng dây chuyền công nghệ sản xuất đã cũ, lạc hậu hoặc sử dụng nhiều năm gây ô nhiễm môi trường và mất

an toàn về PCCC, các cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao như sản xuất, chế biến gỗ, sang chiết gas, xăng dầu, hóa chất... ra khỏi khu dân cư, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định và tổ chức thực hiện.

- Chỉ đạo xây dựng và tổ chức triển khai có hiệu quả quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở về PCCC của địa phương mình.

- Thành lập các đoàn liên ngành do lãnh đạo Ủy ban nhân dân các cấp chủ trì tiến hành kiểm tra toàn diện công tác PCCC tại các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ; kịp thời phát hiện sơ hở, thiếu sót, vi phạm và nguyên nhân; làm rõ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở vi phạm; kiên quyết xử lý nghiêm và yêu cầu các cơ sở khắc phục ngay tồn tại, thiếu sót, vi phạm về PCCC.

- Tăng cường chỉ đạo việc xây dựng phương án và thực tập phương án chữa cháy, CNCH có huy động nhiều lực lượng, phương tiện tham gia. Sau thực tập, tổng kết rút kinh nghiệm và tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực tập phương án chữa cháy, CNCH trong những năm tiếp theo.

- Xem xét, bố trí quỹ đất xây dựng trụ sở làm việc, doanh trại cho các đơn vị Cảnh sát PCCC và CNCH theo hướng ưu tiên vị trí, địa điểm phù hợp với yêu cầu của công tác PCCC và CNCH.

- Ưu tiên bảo đảm ngân sách cho phát triển nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang bị phương tiện, bố trí kinh phí đầu tư thực hiện các dự án, tiểu dự án trang bị phương tiện, cơ sở vật chất cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH.

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt để triển khai các tiểu dự án thành phần thuộc nguồn kinh phí địa phương của Dự án đầu tư trang bị phương tiện PCCC và CNCH cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH từ năm 2015-2018, theo phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 993/QĐ-TTg ngày 19/6/2014.

4. Kết quả tham mưu thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được giao tại Quyết định số 1492/QĐ-TTg ngày 10/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 02-KL/TW

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng tại địa phương khi xem xét cấp phép xây dựng, cải tạo đối với nhà để ở, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh phải xem xét chặt chẽ các điều kiện an toàn PCCC và CNCH theo quy định của pháp luật. Rà soát quy hoạch đối với các làng nghề truyền thống bảo đảm yêu cầu về PCCC (*thực hiện từ năm 2021 và các năm tiếp theo*).

- Xây dựng, củng cố, duy trì hoạt động hiệu quả của lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng PCCC chuyên ngành. Tăng cường phối hợp, hiệp đồng của các lực lượng này với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, dân quân tự vệ trong hoạt động PCCC và CNCH (*thực hiện từ năm 2021 và các năm tiếp theo*).

- Chỉ đạo, rà soát quy hoạch khu dân cư, quy hoạch chỉnh trang đô thị, quy hoạch giải tỏa để có biện pháp, giải pháp hạn chế nguy cơ cháy, nổ; đặc biệt là các giải pháp khắc phục những khó khăn, bất cập về giao thông, nguồn nước, thông tin

liên lạc... phục vụ công tác chữa cháy, CNCH. Vận động, yêu cầu tổ chức, cá nhân di dời các cơ sở sản xuất có nguy hiểm cháy, nổ không đáp ứng yêu cầu điều kiện an toàn PCCC ra khỏi khu dân cư và đầu tư, mua sắm thiết bị, phương tiện PCCC và CNCH tại chỗ *(thực hiện từ năm 2021 và các năm tiếp theo)*.

- Chỉ đạo tổng rà soát, đánh giá, phân loại địa bàn trọng điểm, khu dân cư, cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao cần phải tăng cường công tác quản lý nhà nước về PCCC và CNCH. Chú trọng nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức trong chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC và CNCH tại địa bàn, cơ sở thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý... Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện các quy định và những giải pháp, biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCCC và CNCH đối với các cơ sở thuộc diện quản lý nhà nước về PCCC và CNCH tại địa phương theo phân cấp quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC *(thực hiện từ năm 2021 và các năm tiếp theo)*.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH, tổ chức triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực PCCC và CNCH mức độ 3, phấn đấu một số dịch vụ đạt mức độ 4 *(thời gian hoàn thành trong quý III/2023)*.

- Ban hành quy định bảo đảm an toàn PCCC đối với nhà ở hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh *(hoàn thành trong quý I/2022)*.

- Chỉ đạo rà soát hiện trạng đường giao thông bảo đảm cho xe chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ hoạt động trong các khu dân cư, các nhà tập thể, chung cư, thống kê các khu vực có diện tích, không gian công cộng, giao thông đang bị lấn chiếm trái phép ảnh hưởng đến công tác chữa cháy, CNCH; xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm, buộc khắc phục lại tình trạng ban đầu. Tại các khu dân cư, nhà tập thể cũ đã được xây dựng trên 25 năm, vận động yêu cầu các hộ gia đình trả lại diện tích đất, các không gian lấn chiếm hiện đang làm cản trở các hoạt động chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ *(thực hiện từ năm 2021 và các năm tiếp theo)*.

- Chỉ đạo rà soát, xác định vùng, khu vực trọng điểm về cháy rừng, xây dựng phương án PCCC theo quy định; chỉ đạo thành lập, quản lý hoạt động, huấn luyện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, bảo đảm kinh phí, trang bị phương tiện và các điều kiện hoạt động của đội PCCC rừng chuyên ngành, lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng của chủ rừng và lực lượng bảo vệ rừng của cơ sở. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có rừng ban hành cấp dự báo cháy rừng và các bảng tra cấp dự báo cháy rừng *(thực hiện từ năm 2021 và các năm tiếp theo)*.

- Chỉ đạo xây dựng, ký kết và tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy chế, chương trình, kế hoạch phối hợp giữa các sở, ngành trong công tác PCCC và CNCH *(thực hiện từ năm 2021 và các năm tiếp theo)*.

5. Hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân

5.1. Hạn chế, thiếu sót

5.2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan.
- Nguyên nhân chủ quan.

6. Bài học kinh nghiệm

III. DỰ BÁO TÌNH HÌNH VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Dự báo tình hình cháy, nổ, sự cố, tai nạn thời gian tới

2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới

3. Kiến nghị, đề xuất (nếu có)

- Đối với Ban Bí thư.
- Đối với Đảng bộ Quốc hội.
- Đối với Đảng bộ Chính phủ.
- Đối với Đảng ủy Công an Trung ương.
- Đối với Đảng ủy các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương có liên quan./.

PHỤ LỤC I

Thông kê công tác tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai, thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW, Kết luận số 02-KL/TW
(Kèm theo Kế hoạch số 445-KH/TU ngày 01/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

[illegible]

[illegible]

Thống kê số liệu về công tác PCCC và CNCH

(Kèm theo Kế hoạch số 445-KH/TTU ngày 01/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

